

## QUYẾT ĐỊNH

### kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo”, giai đoạn 2021 - 2025

-----

- Căn cứ Quy định số 02-QĐi/TU, ngày 26/9/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Tỉnh ủy;

- Căn cứ Chương trình số 51-CTr/BDVTU, ngày 15/02/2024 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát năm 2024;

- Xét đề nghị của Phòng Đoàn thể và các hội,

## TRƯỞNG BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo”, giai đoạn 2021 - 2025 theo Công văn số 308-CV/TU, ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với: Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Linh và Đảng ủy thị trấn Đức Tài; Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Tân và Đảng ủy xã Tân Hà.

**Điều 2.** Thành lập Tổ kiểm tra gồm các đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí Nguyễn Linh Nhơn - Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy - Tổ trưởng;

2. Đồng chí Vũ Văn Tuấn - Phó Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy - Tổ phó;

3. Đồng chí Nguyễn Trường Sáng - Trưởng Phòng Đoàn thể và các hội, Ban Dân vận Tỉnh ủy - Thành viên;

4. Đồng chí Bùi Thị Kim Huệ - Chuyên viên Phòng Đoàn thể và các hội, Ban Dân vận Tỉnh ủy - Thành viên kiêm Thư ký.

**Điều 3.** Tổ kiểm tra tổ chức thực hiện việc kiểm tra theo kế hoạch được ban hành kèm theo quyết định này. Sau kiểm tra báo cáo kết quả cho lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy; tham mưu Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành thông báo kết luận.

- Văn bản của Tổ kiểm tra do đồng chí Tổ trưởng hoặc Tổ phó ký và đóng dấu của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

- Tổ kiểm tra tự giải thể sau khi hoàn thành xong kế hoạch kiểm tra.

**Điều 4.** Phòng Đoàn thể và Các hội, Phòng Dân vận các cơ quan Nhà nước thuộc Ban Dân vận Tỉnh ủy; các đơn vị, địa phương được kiểm tra tại Điều 1 và các đồng chí có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4,
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (theo dõi),
- Lưu Văn thư.

**TRƯỞNG BAN**

**Đặng Hồng Sỹ**

## KẾ HOẠCH

kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua  
“*Dân vận khéo*”, giai đoạn 2021 - 2025  
(ban hành kèm theo Quyết định số 105-QĐ/BDVTU, ngày 14 /3/2024,  
của Ban Dân vận Tỉnh ủy)

-----

### I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Kiểm tra, đánh giá sát, đúng tình hình và kết quả triển khai thực hiện của các tổ chức đảng về triển khai thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2021 - 2025; trên cơ sở đó, kịp thời đề xuất nhiệm vụ, giải pháp khắc phục những hạn chế, khó khăn và thực hiện có hiệu quả hơn trong thời gian tới.

2- Việc kiểm tra bảo đảm dân chủ, khách quan; đúng nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng được kiểm tra.

3- Các tổ chức đảng được kiểm tra phối hợp, tạo điều kiện để Tổ kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

### II- NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG VÀ MỐC THỜI GIAN KIỂM TRA

1- **Nội dung:** Kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, giai đoạn 2021 - 2025 (theo đề cương đính kèm).

#### 2- Đối tượng kiểm tra

- Đảng ủy thị trấn Đức Tài và Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Linh.
- Đảng ủy xã Tân Hà và Ban Thường vụ Huyện ủy Hàm Tân.

#### 3- Thời gian kiểm tra

3.1- **Mốc thời gian kiểm tra:** Từ khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 308-CV/TU, ngày 26/11/2021 về phát động Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, giai đoạn 2021-2025 đến thời điểm kiểm tra.

3.2- **Thời gian tiến hành kiểm tra:** Không quá 60 ngày làm việc kể từ khi ban hành quyết định kiểm tra (thời gian cụ thể do đồng chí Tổ trưởng Tổ kiểm tra thống nhất với các tổ chức đảng được kiểm tra).

### III- PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1- Tổ kiểm tra triển khai quyết định kiểm tra; thống nhất thời gian kiểm tra; yêu cầu các đơn vị được kiểm tra chuẩn bị báo cáo theo nội dung đề cương gửi kèm; cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan phối hợp trong quá trình kiểm tra.

Căn cứ nội dung đề cương hướng dẫn, các đơn vị được kiểm tra chuẩn bị báo cáo và gửi báo cáo về cho Tổ kiểm tra **chậm nhất ngày 20/4/2024**.

2- Tổ kiểm tra thu thập và nghiên cứu báo cáo, văn bản, tài liệu có liên quan

của đơn vị được kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh, làm việc với đơn vị khác có liên quan (*nếu cần thiết*); tiến hành xem xét thông tin, hồ sơ, tài liệu, văn bản có liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra; trao đổi với tập thể được kiểm tra những nội dung cần bổ sung vào báo cáo (*nếu có*). Tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

**3-** Các đơn vị được kiểm tra tổ chức hội nghị, do đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư cấp ủy chủ trì hội nghị, cử thư ký ghi biên bản và sau hội nghị gửi biên bản cho Tổ kiểm tra.

**3.1- Nội dung:** Đơn vị được kiểm tra báo cáo kết quả theo yêu cầu nội dung kiểm tra (*kèm hồ sơ, tài liệu, văn bản có liên quan cho Tổ kiểm tra*); Tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến vào dự thảo báo cáo; giải trình và đề xuất, kiến nghị.

### **3.2- Thành phần**

- *Hội nghị của Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Linh và Huyện ủy Hàm Tân:* Tổ kiểm tra của Ban Dân vận Tỉnh ủy; đại diện Thường trực huyện ủy, đại diện lãnh đạo UBND huyện (*phụ trách công tác dân vận*); Trưởng Ban Dân vận huyện ủy; trưởng các cơ quan: Công an, Quân sự, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội và tập thể lãnh đạo, chuyên viên Ban Dân vận huyện ủy.

- *Hội nghị của Đảng ủy thị trấn Đức Tài và Đảng ủy xã Tân Hà:* Tổ kiểm tra của Ban Dân vận Tỉnh ủy; tập thể cấp ủy; đại diện Ban Dân vận cấp trên trực tiếp và trưởng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội của đơn vị.

*(Thành phần dự hội nghị do các tổ chức đảng được kiểm tra mời)*

**3.3- Địa điểm:** Tại trụ sở làm việc của đơn vị, địa phương được kiểm tra.

**4-** Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (*nếu có*); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra và gửi lãnh đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy; tham mưu Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy thông báo kết quả kiểm tra cho đơn vị được kiểm tra biết, thực hiện.

**5-** Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập hồ sơ kiểm tra để lưu trữ và gửi Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy 01 bộ để theo dõi, tổng hợp.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp thực tế./.

\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**kiểm tra việc triển khai thực hiện phong trào thi đua**  
**“Dân vận khéo”, giai đoạn 2021 – 2025**  
(kèm theo Quyết định số 105-QĐ/BDVTU, ngày 14/3/2024,  
của Ban Dân vận Tỉnh ủy)

-----

**I- Khái quát đặc điểm, tình hình**

Nêu khái quát đặc điểm, tình hình của địa phương, đơn vị; những thuận lợi, khó khăn trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, giai đoạn 2021 - 2025.

**II- Kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”, giai đoạn 2021 - 2025**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện**

- Công tác tổ chức quán triệt, phổ biến, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản liên quan đến Phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gồm: Công văn số 308-CV/TU, ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát động phong trào thi đua “Dân vận khéo”, giai đoạn 2021 – 2025 (trong đó, có Kế hoạch số 189-KH/TU, ngày 30/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện “Năm Dân vận khéo” 2020 với nội dung “04 không”<sup>(1)</sup>); Hướng dẫn số 08-HD/BDVTU, ngày 25/5/2022 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về xây dựng mô hình “Dân vận khéo”, giai đoạn 2021-2025 (nêu rõ hình thức, biện pháp tổ chức quán triệt, tuyên truyền; thời gian, đối tượng, số lượng tham gia).

- Việc cụ thể hóa, xây dựng văn bản để triển khai thực hiện của địa phương (nêu rõ văn bản triển khai thực hiện; tình hình triển khai thực hiện của cấp ủy, chính quyền, mặt trận đoàn thể tại địa phương, đơn vị).

- Đánh giá sự đổi mới phương pháp tổ chức, những chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân và hiệu quả của phong trào thi đua “Dân vận khéo” từ khi phát động đến nay.

- Công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”; việc tổ chức trao đổi kinh nghiệm, cách làm hiệu quả, việc nhân rộng các mô hình, điển hình trong thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

**2- Kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”**

**2.1-** Kết quả thực hiện Công văn số 308-CV/TU, ngày 26/11/2021 của Ban

---

1) Nội dung “4 không”: Không gây phiền hà cho nhân dân và doanh nghiệp; Không xả rác nhựa và rác thải sinh hoạt bừa bãi; Không vi phạm Luật Giao thông đường bộ; Không tụ tập gây rối, ảnh hưởng an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Thường vụ Tỉnh ủy: Căn cứ các nội dung nêu trong Công văn để đánh giá kết quả thực hiện tại đơn vị, địa phương; trong đó, tập trung đánh giá kết quả triển khai thực hiện một số nội dung trọng tâm, cụ thể:

- Công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện công tác dân vận nói chung và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” nói riêng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đoàn viên, hội viên và nhân dân trong thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh tại địa phương, đơn vị; tạo sự thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bình Thuận theo Quy chế số 06-QC/TU, ngày 28/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) và Đề án số 12-ĐA/TU, ngày 30/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; việc thực hiện công tác dân vận gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “*đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”; “tự chuyển hóa”*” và Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”.

- Việc triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước như: thực hiện cải cách thủ tục hành chính, công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân và giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; phong cách, lề lối làm việc, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức...

- Phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với nội dung “*04 không*” theo Kế hoạch số 189-KH/TU, ngày 30/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (*nêu rõ, cụ thể kết quả thực hiện từng nội dung “04 không”*<sup>(2)</sup>).

---

2) Nội dung “*4 không*”: Không gây phiền hà cho nhân dân và doanh nghiệp; Không xả rác nhựa và rác thải sinh hoạt bừa bãi; Không vi phạm Luật Giao thông đường bộ; Không tụ tập gây rối, ảnh hưởng an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

- Việc phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội trong vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh; trong đó, chú ý công tác nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng và bức xúc của đoàn viên, hội viên và nhân dân để phản ánh, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xem xét, giải quyết; thực hiện đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị.

**2.2-** Kết quả xây dựng, nhân rộng các mô hình “*Dân vận khéo*” theo Hướng dẫn số 08-HD/BDVTU, ngày 25/5/2022 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về xây dựng mô hình “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2021-2025, cụ thể:

- Kết quả chỉ đạo việc tổ chức đăng ký mô hình; hình thức triển khai rà soát, đánh giá kết quả triển khai xây dựng mô hình đã đăng ký; công tác xét, công nhận mô hình “*Dân vận khéo*” cấp cơ sở, cấp huyện và đề nghị cấp tỉnh công nhận theo quy định (*nêu cụ thể số lượng các mô hình đã được đăng kí; số lượng mô hình được công nhận cấp cơ sở, cấp huyện, cấp tỉnh*).

- Công tác sơ kết, biểu dương, khen thưởng và tuyên truyền phổ biến, nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” hàng năm.

**2.3-** Công tác bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công tác dân vận cho cán bộ trực tiếp làm công tác dân vận các cấp.

### **III- Đánh giá chung**

1- Ưu điểm

2- Khuyết điểm, hạn chế

3- Nguyên nhân khuyết điểm, hạn chế.

*Lưu ý:* Có so sánh kết quả giữa các năm.

### **IV- Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian đến**

**V- Kiến nghị, đề xuất** (*nếu có*).

\* **Ghi chú:** Đề cương này mang tính chất hướng dẫn chung. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm của đơn vị, địa phương báo cáo cho sát hợp với chức năng, nhiệm vụ để phục vụ cho Tổ kiểm tra; các nội dung báo cáo cần nêu rõ các việc đã làm được, chưa làm được, số liệu cụ thể.

\*\*\*\*\*